TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN CANH** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 26-06-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Toàn - Cán bộ hưu trí

Bà Bà Lê Thị Thu Lợi - Nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học Canh Hiệp.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số: 187/2024/QĐ-TA ngày 11/6/2024 và Thông báo thay đổi Hội thẩm nhân dân số: 07/TB-TA ngày 24 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Đoàn Văn L, tên gọi khác: Không, sinh năm 2005 tại huyện V, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định; số thẻ CCCD: 052205002111; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn D, sinh năm 1968 (chết) và bà Đoàn Thị N, sinh năm 1981; vợ, con: Không; anh chị em: Có 05 người; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định từ ngày 28/02/2024 đến nay, "có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn L:* Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B, "có mặt".

- *Bị hại:*

1. Anh Đinh Văn D1, sinh năm 1977, "có mặt".

2. Chị Đinh Thị X, sinh năm 1979, "có mặt".

Đồng cư trú: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đoàn Văn H, sinh năm 2008; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định. Người đại diện theo pháp luật của anh Đoàn Văn H là chị Đoàn

Thị Thanh H1, sinh năm 2004 (Chị ruột của anh H); nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, "có mặt".

- *Người làm chứng:* Anh Đinh Xuân T, sinh năm 2005; nơi cư trú: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định, "vắng mặt".

- *Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:* Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 23/12/2023, Đoàn Văn L và Đoàn Văn H đang ngồi chơi ở nhà L tại khu phố H, thị trấn V thì H nói với L: "Lên trên kia bắt trộm con gà", nghe vậy thì L đồng ý. Sau đó, L lấy xe mô tô của nhà L cho H điều khiển chở L đến trang trại nuôi gà khu vực có tục danh đường lên Kông Chơ R của ông Đinh Văn D1 ở làng H, xã C, huyện V. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L và H để xe ở ngoài đường cách trang trại nuôi gà khoảng 50m rồi đi bộ đến trại gà. Sau khi quan sát không thấy ai, L và H trèo rào lưới B40 trước cổng, vào trang trại đi thẳng đến chuồng gà và cùng nhau bắt gà. L bắt được 05 con gà thì bỏ vào quần dài thun được buộc 02 ống quần, H bắt được 06 con bỏ vào áo khoác thun đã buộc 02 ống tay áo. Trong lúc L và H đang chuẩn bị tẩu thoát thì ông Đinh Văn D1 phát hiện và hô lên: "Đứng lại, đứng lại, đứng lại". Nghe vậy, L và H bỏ chạy nhảy qua hàng rào theo lối đã vào, chạy bộ gần đến chỗ xe thì vứt bỏ số gà đã bắt được ở dọc đường, điều khiển xe chạy về hướng thị trấn V. Sau đó, ông D1 gọi điện cho con ruột là Đinh Xuân T để đuổi theo L và H. Khi đến Khu phố H, thị trấn V, huyện V, T thấy L và H đang trên đường đi thì hỏi L và H: "Bắt được mấy con?", L và H trả lời: "Không biết bắt được bao nhiêu con", T hỏi tiếp: "Con gà đâu?" thì L và H trả lời: "Sợ quá, bỏ chạy vứt bỏ dọc đường".

Ngoài ra, bị cáo Đoàn Văn L và Đoàn Văn H còn khai nhận vào một ngày trong tháng 10/2023, bị cáo L và H đã trộm 04 con gà và một ngày trong tháng 11/2023, bị cáo L và H tiếp tục trộm 06 con gà của ông D1 tại trại gà này.

Ngày 23/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 con gà có trị giá 300.000 đồng, 21 con gà có trị giá 6.300.000 đồng. 11 con gà bị L và H chiếm đoạt vào ngày 23/12/2023 có trị giá 3.300.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Đinh Văn L1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Vân Canh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đoàn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L mức án từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn không có thu nhập ổn định, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự. Bị cáo Đoàn Văn L phải bồi thường cho bị hại số tiền là 3.150.000 đồng, gia đình bị cáo Đoàn Văn L đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 1.150.000 đồng cho bị hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đoàn Văn H phải bồi thường cho bị hại số tiền là 3.150.000 đồng.

Trợ giúp viên pháp lý, bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ: Đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Về dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự. Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Đoàn Văn H, có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại mỗi người bồi thường số tiền là 3.150.000 đồng; bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho bị hại là 1.150.000 đồng. Về án phí: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 23 tháng 12 năm 2023 bị cáo Đoàn Văn L đã cùng Đoàn Văn H lén lút trộm cắp 11 con gà của ông Đinh Văn D1 ở làng H, xã C, huyện V có trị giá 3.300.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Đoàn Văn L đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm nhân dân huyện V, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Ngoài ra, bị cáo Đoàn Văn L và anh Đoàn Văn H còn khai nhận thêm vào một ngày trong tháng 10/2023, bị cáo L và H đã trộm 04 con gà và một ngày trong tháng 11/2023, bị cáo L và H tiếp tục trộm 06 con gà của ông D1 tại trại gà của ông D1; lời khai của bị cáo và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều phù hợp với lời khai của bị hại. Tuy nhiên, bị cáo L và H thực hiện

hành vi trộm cắp tài sản không liên tục và cũng không kế tiếp nhau về mặt thời gian, tài sản trộm cắp không được sử dụng là nguồn sống chính, trị giá của mỗi lần trộm cắp tài sản là dưới 2.000.000 đồng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hai lần trộm cắp tài sản này, nhưng cần xem xét trách nhiệm về bồi thường thiệt hại đối với bị cáo L và H trong vụ án này theo yêu cầu của bị hại.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo Đoàn Văn L là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm để răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự " thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo Đoàn Văn L và anh Đoàn Văn H phải liên đới bồi thường thiệt hại số tiền 6.300.000 đồng cho bị hại. Xét thấy, trong vụ án này vào ngày 23/12/2023 Đoàn Văn H là người rủ bị cáo Đoàn Văn L cùng thực hiện hành vi trộm cắp 11 con gà của bị hại anh Đinh Văn D1 và chị Đinh Thị X có trị giá 3.300.000 đồng nên bị Viện kiểm nhân dân huyện V, tỉnh Bình Định truy tố đối với bị cáo L. Mặt khác, tại Cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn L và Đoàn Văn H đều khai nhận thời gian trước đó trong tháng 10/2023 bị cáo L và H đã trộm cắp 04 con gà và trong tháng 11/2023 bị cáo L cùng H đã trộm cắp 06 con gà của bị hại Đinh Văn D1 có trị giá 3.000.000 đồng. Như vậy, bị cáo L và H có 03 lần trộm cắp gà tại trại gà nhà Đinh Văn D1, có tổng giá trị là thiệt hại 6.300.000 đồng. Do đó, yêu cầu của bị hại là phù hợp và bị cáo L và H cũng chấp nhận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Nên căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Đoàn Văn L và anh Đoàn Văn H có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền là 6.300.000 đồng. Cụ thể: Bị cáo Đoàn Văn L phải bồi thường cho bị hại số tiền là 3.150.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 1.150.000 đồng cho bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Văn H phải bồi thường cho bị hại số tiền là 3.150.000 đồng.

[7] Đối với Đoàn Văn H, sinh ngày 16/02/2008 tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp cùng Đoàn Văn L, Đoàn Văn H chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách

nhiệm hình sự theo quy định tài Điều 12, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 11; điểm đ, khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn tiền án phí án phí hình sự sơ thẩm tiền án phí án phí dân sự sơ thẩm vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo có đơn xin miễn tiền án phí; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Văn H được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm vì anh H là người dưới 18 tuổi.

[9] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Xét các đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý, bà Lê Tôn Nữ Kim Y là người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn L là phù hợp với nhân định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, phần đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù không hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm e khoản 1 Điều 11; điểm đ, khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 12 (mười hai) tháng tù. nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2024).

Giao bị cáo Đoàn Văn L cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về dân sự:

3.1. Bị cáo Đoàn Văn L tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng);

3.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Anh Đoàn Văn H phải bồi thường cho bị hại số tiền là 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng);

4. Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm, tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Văn L và miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho anh Đoàn Văn H.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

6.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

6.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- UBND thị trấn Vân Canh;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Phương